

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 119/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Ban Quản lý Đường sắt đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đường sắt số 35/2005-QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 632/TTr-SNV ngày 31 tháng 8 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Ban Quản lý Đường sắt đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

Ban Quản lý Đường sắt đô thị chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ có liên quan của các Bộ - Ngành Trung ương và của các Sở - ngành thành phố.

Ban Quản lý Đường sắt đô thị là đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước thành phố theo quy định.

Trụ sở của Ban Quản lý Đường sắt đô thị đặt tại số 23 - 25 đường Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Ban Quản lý Đường sắt đô thị có nhiệm vụ

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch tổng thể cho việc xây dựng, vận hành và khai thác các tuyến đường sắt đô thị của thành phố, phát triển mạng lưới đường sắt đô thị theo quy hoạch giao thông vận tải đến năm 2020.

2. Làm Chủ đầu tư và quản lý vận hành, khai thác các tuyến đường sắt đô thị của thành phố.

3. Thực hiện vai trò và chức năng đối tác trực tiếp với các đối tác nước ngoài trong các quan hệ giao dịch liên quan đến dự án.

4. Chuẩn bị văn kiện, tài liệu, nội dung đàm phán và cùng các cơ quan liên quan giúp Ủy ban nhân dân thành phố tham gia đàm phán các điều ước và các văn bản thỏa thuận khác với nhà tài trợ liên quan đến các dự án xây dựng các tuyến đường sắt đô thị của thành phố.

5. Xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết và tiến độ thực hiện các dự án thành phần; tổ chức quản lý điều hành, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của dự án và xử lý các phát sinh khi thực hiện các dự án.

6. Đảm bảo đầy đủ cơ sở các dữ liệu thông tin theo yêu cầu đã thỏa thuận với đối tác nước ngoài để đi vào giai đoạn quản lý, điều hành dự án theo chương trình, kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền thông qua.

7. Chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật của Nhà nước trong quá trình quản lý điều hành dự án đầu tư và những vấn đề có liên quan theo thông lệ quốc tế và quy định của pháp luật Việt Nam.

8. Chấp hành nghiêm chỉnh chế độ báo cáo tài chính, các chế độ về kế toán, thống kê, kiểm toán, quyết toán theo quy định hiện hành và theo yêu cầu của đối tác nước ngoài phù hợp với những nội dung đã được ký kết.

9. Đảm bảo chế độ quan hệ phối hợp với các cơ quan chức năng, các dự án có liên quan khác của thành phố để triển khai có hiệu quả trên nhiều lĩnh vực của dự án.

10. Thực hiện công tác xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phục vụ cho công tác xây dựng và vận hành khai thác của các dự án được duyệt.

11. Hàng năm, Ban Quản lý Đường sắt đô thị lập kế hoạch sử dụng vốn, kế hoạch giải ngân (vốn trong nước và nguồn vốn vay nước ngoài) theo yêu cầu tiến độ thực hiện các dự án phù hợp với cơ chế tài chính trong nước và quy định của đối tác nước ngoài để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

12. Đảm bảo tập hợp và thực hiện đầy đủ các nội dung, quy trình thuộc lĩnh vực công tác đến vận hành, điều độ chạy tàu, quản lý khai thác, sử dụng sau khi giai đoạn xây dựng hoàn thiện.

13. Ban Quản lý Đường sắt đô thị được phép thành lập các Ban Quản lý dự án và các đơn vị trực thuộc để quản lý dự án và vận hành khai thác sau khi giai đoạn xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc thuê các tổ chức có đủ năng lực về kinh nghiệm và tài chính để quản lý, vận hành, khai thác các tuyến đường sắt đô thị khi hoàn tất giai đoạn xây dựng.

14. Liên kết hoặc liên doanh với các tổ chức trong nước hoặc nước ngoài hoặc thuê các chuyên gia có kinh nghiệm nhằm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trong lĩnh vực chuyên ngành về quản lý điều hành dự án, tổ chức vận hành khai thác sử dụng.

15. Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức cá nhân có liên quan để giải quyết các vấn đề về bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

16. Đảm bảo thực hiện chế độ thông tin lưu trữ, bảo mật và báo cáo theo quy định.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền hoặc phân công bằng văn bản.

Điều 3. Ban Quản lý Đường sắt đô thị có Trưởng Ban Quản lý điều hành theo chế độ thủ trưởng, có từ 1 đến 3 Phó Trưởng ban. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Kế toán trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm.

Trưởng Ban Quản lý Đường sắt đô thị có trách nhiệm sắp xếp tổ chức bộ máy nhân sự của Ban đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu quả; xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Điều 4. Giải thể Khu Quản lý Đường sắt đô thị trực thuộc Sở Giao thông - Công chính được thành lập theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố. Giải thể Ban Chuẩn bị Dự án đường sắt nội đô thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Sở Giao thông - Công chính được thành lập theo Quyết định số 1346/QĐ-UB ngày 08 tháng 4 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Giám đốc Sở Giao thông - Công chính có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Khu Quản lý Đường sắt đô thị và Trưởng Ban Chuẩn bị Dự án đường sắt nội đô thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các thủ tục giải thể theo quy định; tiến hành bàn giao công việc, tài sản, sắp xếp bố trí nhân sự đảm bảo ổn định, hiệu quả.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông - Công chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Trưởng Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Giám đốc Khu Quản lý Đường sắt đô thị và Trưởng Ban Chuẩn bị Dự án đường sắt nội đô thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân